

Số: 49/2025/QĐST-DS

Vinh Long, ngày 21 tháng 11 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 13 tháng 11 năm 2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 52/2025/TLST-DS ngày 09 tháng 0 năm 2025 về việc “*Tranh chấp hợp đồng dân sự vay tài sản*”.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông **Huỳnh Văn N**, sinh năm: 1972; CCCD: 083072009614. địa chỉ: ấp Đ, xã T, tỉnh Vĩnh Long.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông **Nguyễn Vũ B**, sinh năm: 1977; địa chỉ: ấp T, xã T, tỉnh Vĩnh Long. SĐT: 0973535767 (Theo hợp đồng ủy quyền ngày 03/9/2025).

- Bị đơn: Ông **Huỳnh Văn V**, sinh năm: 1962, CCCD: 083062007905 và bà **Võ Thị Bé M**, sinh năm: 1967, CCCD: 083167008117; cùng địa chỉ thường trú: Ấp Đ, xã T, tỉnh Vĩnh Long. Là bị đơn. SĐT: 0961733949. Bà M đã ủy quyền cho ông V (Theo văn bản ủy quyền ngày 12/11/2025).

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Huỳnh Văn V và bà Võ Thị B1 Một có nghĩa vụ trả liên đới trả cho ông Huỳnh Văn N số tiền là 90.000.000 đ (chín mươi triệu đồng) trong đó tiền gốc là 70.000.000đ (bảy mươi triệu đồng) và tiền lãi là 20.000.000đ (hai mươi triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Ghi nhận ông Huỳnh Văn N rút yêu cầu đối với số tiền lãi là 9.631.000 đồng (chín triệu sáu trăm ba mươi một nghìn đồng).

3. Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch của số tiền 90.000.000 đồng là 2.250.000đồng

Ông Huỳnh Văn V, bà Võ Thị B1 Một có nghĩa vụ liên đới chịu án phí với số tiền 1.125.000đồng. Ông V thuộc trường hợp được miễn án phí nên được miễn nộp án phí, bà M có nghĩa vụ chịu án phí 1.125.000đ (một triệu một trăm hai mươi lăm nghìn đồng).

Ông Huỳnh Văn N chịu án phí dân sự sơ thẩm với số tiền 1.125.000đ (một triệu một trăm hai mươi lăm nghìn đồng), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự mà ông N đã nộp là 2.941.000đ theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0004812 ngày 09/10/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long. Ông N được hoàn trả lại số tiền chênh lệch 1.816.000 đồng.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND khu vực 6 – Vĩnh Long;
- THADS Vĩnh Long;
- Phòng GDKT, TT và THA TAND tỉnh Vĩnh Long;
- Các đương sự;
- Lưu HSVA + VP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Diễm